TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 29/01/2021.
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Anh Chi**
Ông **Nguyễn Đăng Hải**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Tô Ngọc Lâm –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Bà **Đỗ Thị Mai Xiêm** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 578/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXX-ST ngày 09 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị ***Mẫn Thị Ng*** sinh năm 1997.
  HKTT: Thôn PX, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.
  Địa chỉ: Thôn XK, xã Đông X, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.
- *Bị đơn:* Anh ***Nguyễn Văn Q***, sinh năm 1991.
  Địa chỉ: Thôn PX, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.
  Có mặt chị Ng, vắng mặt anh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/09/2020 và trong quá trình xét xử, chị Mẫn Thị Ng trình bày:

-Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Q kết hôn ngày 07/7/2015, vợ chồng kết hôn có được tự do tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc S ngày 07/7/2015.

Sau khi kết hôn xong với anh Q thì vợ chồng về sống chung cùng với bố mẹ

anh Q tại thôn PX, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q đi làm nhưng không có trách nhiệm với gia đình, không đưa tiền cho chị để lo cho gia đình và các con, chị có hỏi thì vợ chồng lại xảy ra cãi vã nhau. Sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì anh Q đi làm thỉnh thoảng mới về, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc đến nhau nữa. Sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn có nhờ gia đình hai bên hòa giải nhưng không thành. Do chị xác định anh Q không thay đổi và vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên đến tháng 5/2020 thì chị bỏ về nhà bố mẹ chị tại thôn XK, xã Đông X, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội sống và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Sau khi chị bỏ về nhà ngoại thì anh Q mới quay về nhà sống cùng bố mẹ tại PX, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Q.

-Về con chung: Chị và anh Q có 03 con chung là: Nguyễn Minh H, sinh ngày 21/6/2014, Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 08/11/2015 và Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 23/10/2018. Hiện nay cháu H và cháu Đ đang ở với anh Q, cháu Ng đang ở với chị. Ly hôn chị đề nghị xin được nuôi cháu Ng, anh Q nuôi cháu H và cháu Đ, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hiện nay chị đang làm công nhân tại Công ty INKEL VINA ở Khu công nghiệp Quang Minh thu nhập 5.000.000đ/tháng.

-Về tài sản chung, công sức đóng góp, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp: Vợ chồng chị tự thỏa thuận giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn Q đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng anh Q vẫn không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được ý kiến của anh Q về việc chị Ng làm đơn xin ly hôn anh.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Thư ký Tòa án; Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 28, Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng, cho chị Ng được ly hôn anh Q.

+ Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 21/06/2014 và Nguyễn Minh Đ sinh ngày 08/11/2015 cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 23/10/2018 cho chị Mẫn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Q, chị Ng có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức, công nợ, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Chị Ng không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

+ Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Ng xin ly hôn anh Q, hiện anh Q cư trú tại thôn PX, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung: Chị Mẫn Thị Ng kết hôn cùng anh Nguyễn Văn Q trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 75, quyển số 01/2015 ngày 07/07/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống chị Ng cho rằng anh Q đi làm không có trách nhiệm với gia đình, vợ con nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Anh Q không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được ý kiến của anh Q về mâu thuẫn vợ chồng. Tuy nhiên qua xác minh tại chính quyền địa phương và mẹ của anh Q là bà Vũ Thị Ng được biết vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị không tin tưởng lẫn nhau, thường xuyên ghen tuông dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị Ng đã nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ, đến tháng 04 năm 2020 chị Ng về ở hẳn với bố mẹ, không còn sống cùng anh Q nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không thành. Tại phiên tòa chị Ng đề nghị xin được ly hôn anh Q. Xét yêu cầu của chị Ng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Để tồn tại quan hệ hôn nhân thì cả

hai bên phải yêu thương, quan tâm, chăm sóc và tin tưởng lẫn nhau. Bản thân anh chị đã ly thân từ tháng 04 năm 2020 đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau. Như vậy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Ng, cho chị được ly hôn anh Q.

[3] Về con chung: Anh chị có 03 con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 21/6/2014, Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 08/11/2015 và Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 23/10/2018. Ly hôn chị Ng đề nghị xin được nuôi cháu Ng để anh Q nuôi cháu Hiếu và cháu Đ. Xét yêu cầu của chị Ng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hiện cháu Ngọc đang ở với chị Ng, cháu H và cháu Đ đang ở với anh Q nên để không xáo trộn cuộc sống của các con sau khi ly hôn, thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Ng. Giao cháu Ng cho chị Ng nuôi dưỡng và giao cháu H, cháu Đ cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng không đề nghị cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, đất ở, nhà, đất sản xuất nông nghiệp: Chị Ng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 235 Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51; Điều 56; Điều 58 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Mẫn Thị Ng. Cho chị Mẫn Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Minh Ng, sinh ngày 23/10/2018 cho chị Mẫn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Minh H, sinh ngày 21/06/2014 và Nguyễn Minh Đ sinh ngày 08/11/2015 cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Q, chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ, chị Ng phải chịu. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0019080 ngày 12/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Ng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận
- *VKSND H. Sóc Sơn;*
- *THADS H. Sóc Sơn;*
- *Toà án Hà Nội;*
- *UBND xã Bắc S;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Việt Hùng